

Số: 42/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 51/2021/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1985

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị U (Nguyễn Thị Y), sinh năm 1988

Cùng trú tại: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị U (Nguyễn Thị Y).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị U (Nguyễn Thị Y) nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị U (Nguyễn Thị Y) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Đức A,

sinh ngày 23/9/2016; Anh Nguyễn Duy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 15/6/2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Y, anh H có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Các bên không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên toà án không xem xét, giải quyết. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự đều xác định không có.
- Về nợ chung: Hai bên đương sự đều xác định không có.
- Về án phí: Anh Nguyễn Duy H tự nguyện nộp 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước; Được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai số 0006633 ngày 31/3/2021. Hoàn trả cho anh H 150.000,đ tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã H;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA-DS huyện Đ;
- TAND tỉnh;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Hữu Nhường**

